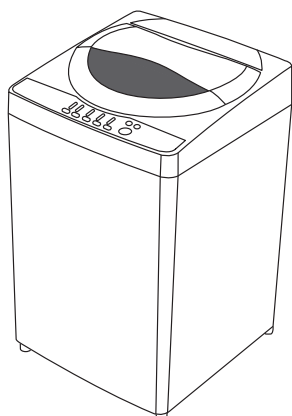


**MÁY GIẶT HOÀN
TOÀN TỰ ĐỘNG
(Dùng trong gia đình)**

**AW-A780SV
AW-A785SV
AW-A800SV**



GHI CHÉP DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG:

Trước khi tiến hành lắp đặt, xin quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống dưới đây. Hãy tham khảo thông tin này khi quý khách cần liên hệ với Trạm bảo hành

Kiểu máy:.....

Số máy:.....

- Xin chân thành cảm ơn quý khách đã tin nhiệm và chọn mua Máy giặt TOSHIBA.
- Để sử dụng sản phẩm an toàn và đúng cách, vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi sử dụng.
- Cất giữ sách hướng dẫn cẩn thận để tham khảo khi cần thiết.

NỘI DUNG

CẢNH BÁO.....	2
THẬN TRỌNG.....	3
MÔ TẢ BỘ PHẬN.....	3
MÔ TẢ VÀ VẬN HÀNH	
CÁC BỘ PHẬN CỦA BẢNG ĐIỀU KHIỂN	4~5
CÁCH VẬN HÀNH	
CHƯƠNG TRÌNH GIẶT THƯỜNG..	6
CHƯƠNG TRÌNH GIẶT NHANH	7
CHƯƠNG TRÌNH GIẶT NGÂM	7
CHƯƠNG TRÌNH GIẶT NHẹ	8
GIẶT CHẮN	8
CHU TRÌNH GIẶT TÙY CHỌN.....	9
CHỨC NĂNG VẮT CỰC KHỎ	10
CHỨC NĂNG HẸN GIỜ GIẶT	10
KHÓA NẮP	11
CHẾ ĐỘ BẢO VỆ TRẺ EM.....	11
CHỨC NĂNG GIẶT TIẾP	
(KHÔI PHỤC KHI MẤT ĐIỆN)	11
CHẾ ĐỘ TÙY CHỌN.....	12
HƯỚNG DẪN GIẶT	13
LẮP ĐẶT.....	14~15
BẢO TRÌ	16~17
TRƯỚC KHI GỌI ĐIỆN CHO	
NHÂN VIÊN BẢO HÀNH.....	18~19
PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHẨN CẤP....	19
THÔNG SỐ KỸ THUẬT.....	19

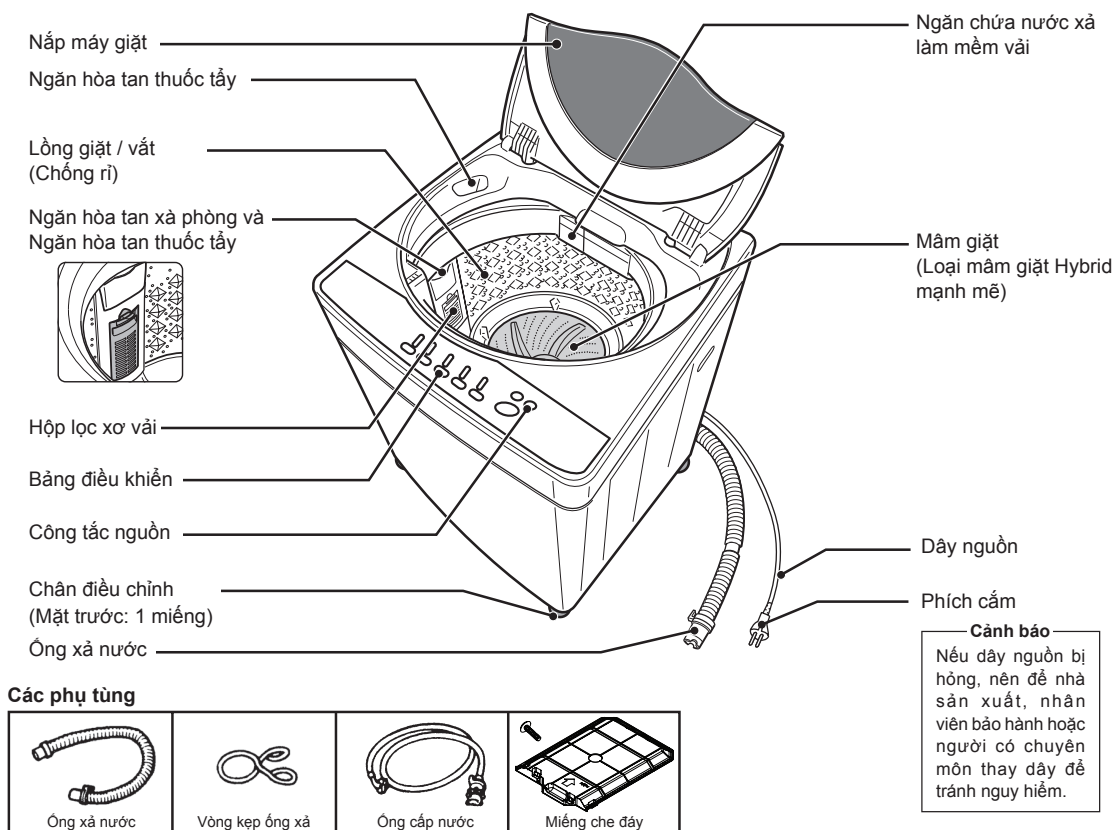
! CẢNH BÁO

! CẢNH BÁO: Cảnh báo này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây chấn thương hoặc tử vong.	
 KHÔNG CHẠM VÀO	■ Không bao giờ chạm vào đồ giặt khi lồng giặt đang quay cho tới khi lồng giặt dừng quay hoàn toàn. Đồ giặt trong lồng giặt có thể quấn vào tay ngay cả khi lồng giặt chỉ đang quay chậm. Đặc biệt thận trọng khi có mặt trẻ em. 
 TRÁNH XA TRẺ EM	■ Trẻ em và người ốm yếu không bao giờ được vận hành máy giặt. Máy giặt này không dành cho các cá nhân (bao gồm trẻ em) bị suy giảm chức năng cơ thể, cảm giác hoặc thần kinh hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ đã được giám sát bởi một cá nhân chịu trách nhiệm đảm bảo rằng họ có thể sử dụng máy giặt an toàn. ■ Không bao giờ cho phép trẻ em nhìn vào lồng giặt hoặc chơi quanh máy giặt. ■ Không đặt ghế hoặc hộp gần máy giặt. Trẻ em có thể ngã vào lồng giặt và bị thương hoặc bị ngập trong nước. 
 KHÔNG SỬA ĐỔI	■ Không bao giờ được tháo rời hoặc sửa đổi máy giặt. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích. Hãy tham vấn cửa hàng bạn đã mua máy giặt.
 ĐIỆN GIẬT	■ Sử dụng nguồn điện thích hợp được chỉ dẫn trên nhãn thông số định mức của máy giặt Sử dụng sai nguồn điện có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật. Không sử dụng nguồn điện phù hợp có thể khiến ổ cắm điện trở nên quá nóng, dẫn đến hỏa hoạn.
 RÚT NGUỒN	■ Rút dây điện khỏi ổ cắm điện trước khi làm sạch hoặc bảo dưỡng máy giặt.
 KHÔNG ĐUNG TAY UỚT	■ Không cầm hoặc kéo phích điện bằng tay ướt. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích.
 ĐIỆN GIẬT	■ Không bao giờ được sử dụng dây điện hoặc phích cắm điện bị hỏng hoặc ổ cắm bị lỏng. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích hay hỏa hoạn.
 KHÔNG THÁO RỜI VÀ SỬA CHỮA	■ Không làm hỏng dây điện. Không làm hỏng, cắt hay sửa đổi dây điện hoặc để dây bị uốn, kéo, xoắn hay buộc quá mạnh. Đồng thời, không kéo giặt phần kim loại, để vật nặng lên dây điện hay kẹp dây điện. Việc này có thể làm hỏng dây điện, gây hỏa hoạn hoặc điện giật. Nếu dây điện bị hỏng, phải để cho nhà sản xuất hoặc đại lý bảo trì hoặc cá nhân có trình độ chuyên môn thay dây điện nhằm tránh nguy hiểm.
 KHÔNG SỬ DỤNG Ở NƠI ẤM UỚT	■ Không lắp đặt trong phòng tắm hoặc nơi tiếp xúc với nước mưa. Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch.
 KHÔNG PHUN NƯỚC	■ Không cho nước tiếp xúc trực tiếp với các bộ phận khác nhau của thân vỏ. Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch.
 TRÁNH VẬT LIỆU DỄ CHÁY	■ Không đặt vật liệu dễ cháy vào thùng giặt. Không đặt bất kỳ loại dầu hỏa, xăng, benzen, chất làm loãng, cồn hay các vật liệu dễ cháy khác hoặc ngâm đồ giặt với các vật liệu đó trong lồng giặt. Điều này có thể gây nổ hoặc hỏa hoạn.
 LAU SẠCH BỤI	■ Lau sạch bụi bẩn bám trên bề mặt của chân phích cắm. Bụi bẩn có thể gây chập cháy.
 TRÁNH VẬT LIỆU DỄ CHÁY	■ Không đặt nguồn lửa như nến hay thuốc lá gần máy giặt. Điều này có thể gây hỏa hoạn.
 LẮP ĐẶT CẨN THẬN	■ Đảm bảo nước xả ra đúng cách. Sử dụng máy giặt có đường xả nước bị lỗi có thể khiến nước chảy ngược lại máy giặt, gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

⚠ THẬN TRỌNG

⚠ THẬN TRỌNG : Dấu hiệu này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây thương tích hoặc hư hỏng sản phẩm .	
 KHÔNG KÉO	■ Không kéo dây điện khi rút phích cắm của thiết bị . Cắm vào thân phích cắm để rút phích . Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích .
 KHÔNG SỬ DỤNG	■ Không nối với ống cấp nước nóng . ■ Không sử dụng nước có nhiệt độ quá 50°C. Nước quá nóng có thể gây ra hỏng hóc và biến dạng máy giặt , dẫn tới điện giật .
 KHÔNG GIẶT	■ Không giặt tấm phủ, thảm chùi hay quần áo không thấm nước* nhằm tránh rung lắc bất thường hoặc thương tích trong chu kỳ quay. *: Bao gồm áo mưa, đồ câu cá (áo khoác và ủng), đồ mặc trượt tuyết, túi ngủ, v.v...
 KHÔNG LEO TRÈO	■ Không leo trèo hoặc đặt vật nặng lên máy giặt. Làm như vậy có thể gây ra thương tích do gãy gập hoặc nứt vỡ .
 RÚT NGUỒN	■ Rút phích điện nếu bạn không định sử dụng máy giặt trong thời gian dài. Không rút phích điện có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch do hỏng lớp cách điện.
 NGUY HIỂM VỚI TAY	■ Không đặt tay hay vật khác bên dưới máy giặt khi máy giặt đang hoạt động. Bộ phận chuyển động có thể gây thương tích .
 RÒ RỈ NƯỚC	■ Trước khi sử dụng, đảm bảo rằng van nước đã mở và phần kết nối với ống cấp nước không bị lỏng hay rò rỉ. Tình trạng lỏng đai ốc của ống , phần kết nối ống , cổng cấp nước hay các vùng khác có thể gây rò rỉ nước hay các hư hỏng khác .
 LẮP ĐẶT CÁN THẬN	■ Khe thông gió ở đáy máy giặt phải không bị thấm bịt kín khi lắp đặt máy giặt trên sàn trải thảm .

MÔ TẢ CÁC BỘ PHẬN



MÔ TẢ VÀ VẬN HÀNH CÁC BỘ PHẬN CỦA BẢNG ĐIỀU KHIỂN

Đèn chỉ thị “VỆ SINH LỒNG GIẶT”

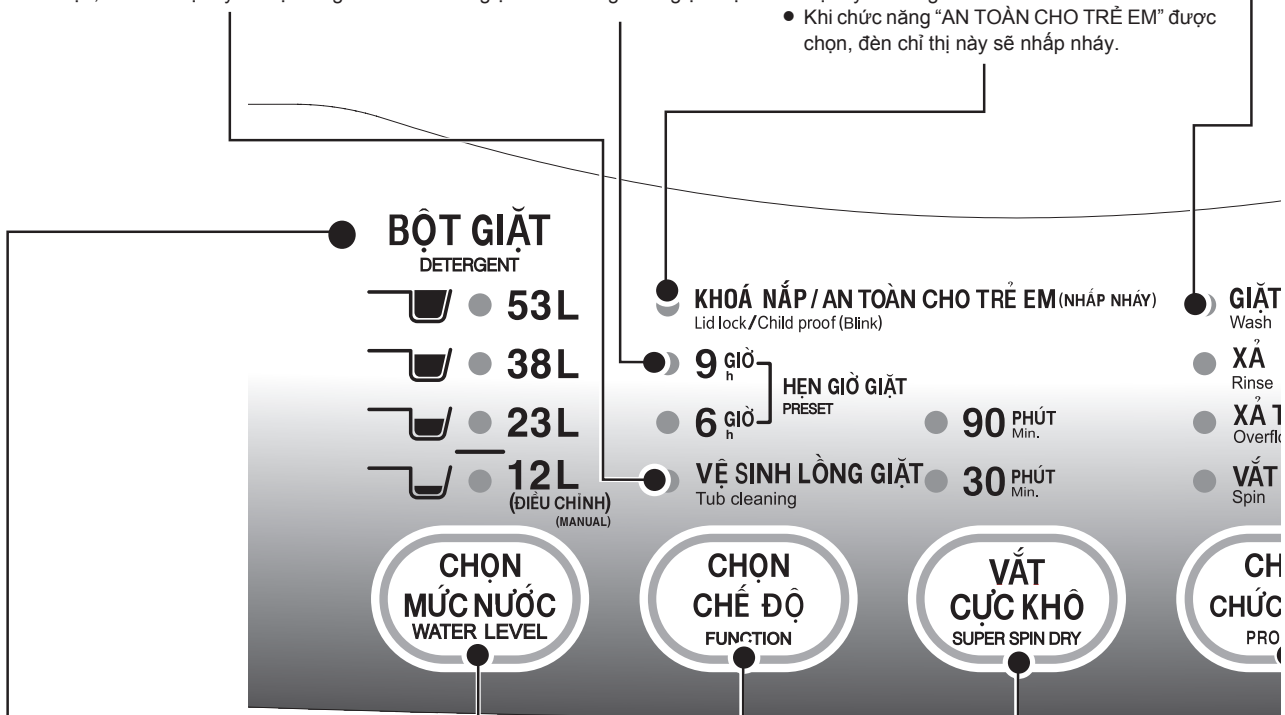
- Khi “VỆ SINH LỒNG GIẶT” được chọn, đèn chỉ thị này sẽ bật sáng.

Đèn chỉ thị “HẸN GIỜ GIẶT”

- Bạn có thể đặt sẵn thời gian của tiến trình giặt trừ chương trình giặt nhẹ.

Đèn chỉ thị “KHÓA NẮP/AN TOÀN CHO TRẺ EM”

- Khi chức năng “KHÓA NẮP” hoạt động, đèn chỉ thị này sẽ sáng.
- Khi chức năng “AN TOÀN CHO TRẺ EM” được chọn, đèn chỉ thị này sẽ nhấp nháy.



Nút “CHỌN MỨC NƯỚC”

- Đèn chỉ thị mực nước đã đặt sẽ nhấp nháy khi nước được cấp và đèn sẽ sáng khi nước đạt đến mức đã đặt.

Chế độ tự động

- Bạn có thể đặt mực nước tương ứng với khối lượng giặt. Nếu mực nước được chỉ định ở điểm mà không có chỉ thị cụ thể, mực nước gần nhất sẽ sáng.
- Nếu có một ít nước trong lồng giặt trước khi máy chạy, đèn chỉ thị ở mực nước cao nhất sẽ sáng.

Đặt nút

- Nhấn nút **CHỌN MỨC NƯỚC** để chọn mực nước. Khi “Mức nước” được chọn, đèn chỉ thị sẽ sáng.
- Khi nước chảy vào lồng giặt, đèn chỉ thị tại “MỨC NƯỚC” sẽ nhấp nháy.

Nút “SUPER SPIN DRY” (VẮT CỰC KHÔ)

- Định giờ vắt khô hoạt động dựa trên khoảng thời gian được chọn.
- Khi nhấn nút này, đèn chỉ thị sẽ sáng cho tới khi hết khoảng thời gian được chọn. Đèn chỉ thị tắt theo thời gian hoạt động còn lại.
- Bạn có thể chọn 90 phút hoặc 30 phút

Nút “CHỌN CHẾ ĐỘ”

- Bạn có thể chọn HẸN GIỜ GIẶT (9h hoặc 6h) hoặc VỆ SINH LỒNG GIẶT

Đèn chỉ thị “BỘT GIẶT”

- Khi đèn chỉ thị này bật sáng, màn hình hiển thị lượng xả phòng nên dùng.

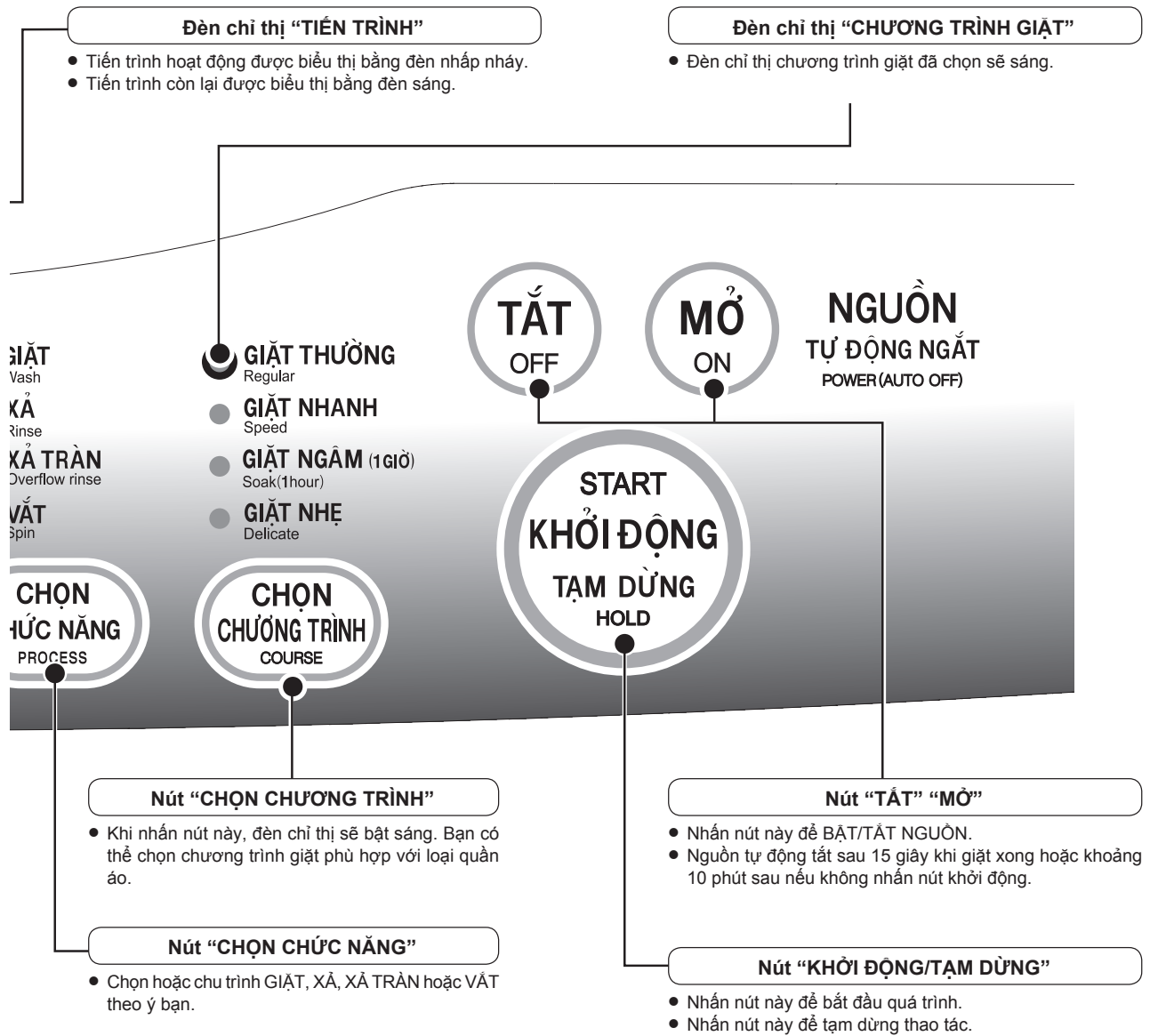
Hướng dẫn về “XẢ PHÒNG”

- Khi đèn chỉ thị sáng, đèn cho biết lượng xả phòng nên dùng.



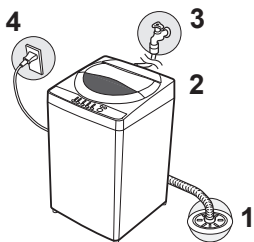
Một muỗng xả phòng tương ứng khoảng 53L nước tiêu thụ.

- ✘ Tùy thuộc vào loại xả phòng, lượng nước tiêu thụ theo muỗng cũng thay đổi. Điều chỉnh khối lượng xả phòng theo loại xả phòng cụ thể sử dụng.



CÁCH VẬN HÀNH

Chuẩn bị

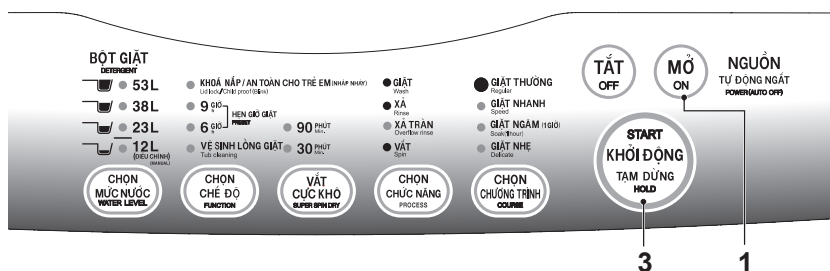


- 1 Chọn ống xả nước.
- 2 Lắp ống cấp nước một cách thích hợp.
- 3 Mở vòi nước.
 - Đảm bảo không có dấu hiệu rò rỉ nước ở vòi nước hoặc đầu vào nước.
- 4 Cắm phích điện.

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT

Chương trình “GIẶT THƯỜNG”

Có thể giặt quần áo thường bằng các chương trình giặt tối ưu từ giặt cho đến vắt.



Chương trình “GIẶT THƯỜNG”

Mức nước, dòng nước và thời gian giặt được máy tự động lựa chọn phù hợp với lượng đồ giặt. Đặt đồ giặt ngay ngắn và đều vào trong lồng giặt. Nếu không, máy có thể lựa chọn mức nước thấp hơn hoặc cao hơn.

- 1 Bật nguồn **MỞ ON**.
 - Máy giặt sẽ sáng ở chương trình “GIẶT THƯỜNG” và tiến trình “GIẶT/XÀ/VẮT” sẽ diễn ra tự động.

GIẶT CỒ ĐẶC

 - “GIẶT CỒ ĐẶC” được chọn tự động.
 - Máy giặt bắt đầu nạp nước ở mức thấp để hút xà phòng giặt cô đặc vào đồ giặt để loại bỏ các vết bẩn hiệu quả.
- 2 Cho đồ giặt vào lồng giặt.
- 3 Nhấn nút **KHỞI ĐỘNG TẠM DỨNG HOLD**.
 - Máy giặt tự động phát hiện khối lượng đồ giặt, đèn chỉ thị cho biết lượng xà phòng cô đặc và mức nước phù hợp với lượng đồ giặt.
- 4 Cho thuốc tẩy và chất làm mềm vải theo hướng dẫn trên trang 13.
- 5 Đóng nắp máy giặt.
 - Nếu nắp mở trong khi giặt, máy giặt sẽ dừng trong khi giặt và bạn sẽ nghe thấy tiếng kêu.

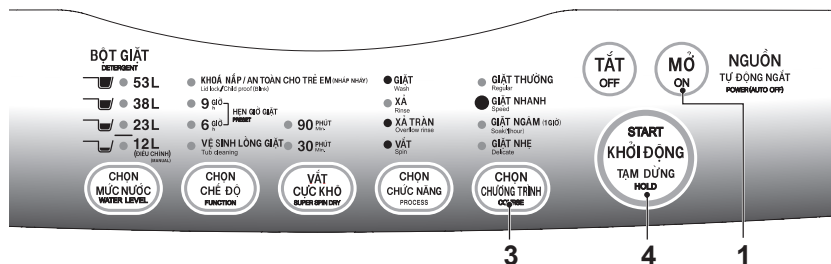
Cuối chu trình

 - Bạn sẽ nghe thấy tiếng “bíp” khi giặt xong.
 - Nguồn tự động tắt.
 - Đóng vòi nước và vệ sinh Hộp lọc xơ vải.

CÁCH VẬN HÀNH

Chương trình “GIẶT NHANH”

Đối với quần áo mỏng, máy giặt bằng chế độ nước thông thường và thời gian giặt ngắn hơn.



Chương trình “GIẶT NHANH”

Đây là chương trình giặt biệt dành cho quần áo ít bẩn. Chương trình giặt với chế độ dòng nước thông thường và thời gian giặt ngắn hơn.

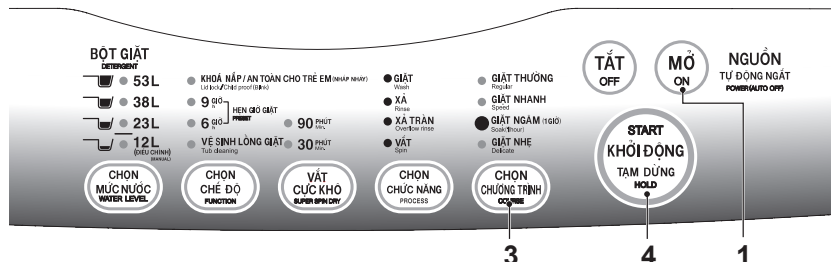
- Bật nguồn (MỞ ON).
 GIẶT CÔ ĐẶC
 - “GIẶT CÔ ĐẶC” được chọn tự động.
 - Máy giặt bắt đầu nạp nước ở mức thấp để hút xả phòng giặt cô đặc vào đồ giặt để loại bỏ các vết bẩn hiệu quả.
- Cho đồ giặt vào lồng giặt.
- Nhấn nút (CHON CHUONG TRINH) sau đó chọn chương trình “GIẶT NHANH”.
- Nhấn nút (START KHOI DONG TAM DUNG HOLD).
 - Mâm giặt tự động phát hiện khối lượng đồ giặt, đèn chỉ thị cho biết lượng xả phòng cô đặc và mực nước phù hợp với lượng đồ giặt.
- Cho thuốc tẩy và chất làm mềm vải theo hướng dẫn trên trang 13.
- Đóng nắp máy giặt.
 - Nếu nắp mở trong khi giặt, máy giặt sẽ dừng trong khi giặt và bạn sẽ nghe thấy tiếng kêu.

Cuối chu trình

- Bạn sẽ nghe thấy tiếng “bíp” khi giặt xong.
- Nguồn tự động tắt.
- Đóng vòi nước và vệ sinh Hộp lọc xơ vải.

Chương trình “GIẶT NGÂM”

Khi giặt quần áo vấy bẩn quá nhiều và muốn tránh cho quần áo chuyển sang màu vàng.



Chương trình “GIẶT NGÂM”

Chương trình này dùng để giặt các loại quần áo dễ bị vấy bẩn và các loại quần áo có vết bẩn dễ thấy như: quần áo lót, áo sơ mi và các áo ngoài, bộ đồ thể dục và vớ dầy.

- Yêu cầu thời gian là 1 tiếng.
 - Xà được đặt thành “XẢ TRẦN”. Khi bạn nhấn (CHON CHUC NANG) một lần, “XẢ TRẦN” sẽ bị hủy.
- Bật nguồn (MỞ ON).
 GIẶT CÔ ĐẶC
 - “GIẶT CÔ ĐẶC” được chọn tự động.
 - Máy giặt bắt đầu nạp nước ở mức thấp để hút xả phòng giặt cô đặc vào đồ giặt để loại bỏ các vết bẩn hiệu quả.
 - Cho đồ giặt vào lồng giặt.
 - Nhấn nút (CHON CHUONG TRINH) sau đó chọn chương trình “GIẶT NGÂM”.
 - Nhấn nút (START KHOI DONG TAM DUNG HOLD).
 - Mâm giặt tự động phát hiện khối lượng đồ giặt, đèn chỉ thị cho biết lượng xả phòng cô đặc và mực nước phù hợp với lượng đồ giặt.
 - Cho thuốc tẩy và chất làm mềm vải theo hướng dẫn trên trang 13.
 - Đóng nắp máy giặt.
 - Nếu nắp mở trong khi giặt, máy giặt sẽ dừng trong khi giặt và bạn sẽ nghe thấy tiếng kêu.

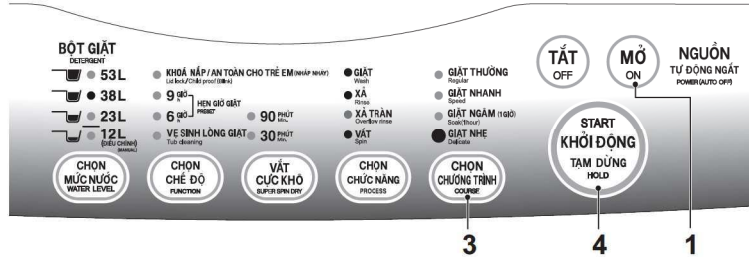
Cuối chu trình

- Bạn sẽ nghe thấy tiếng “bíp” khi giặt xong.
- Nguồn tự động tắt.
- Đóng vòi nước và vệ sinh Hộp lọc xơ vải.

CÁCH VẬN HÀNH

Chương trình “GIẶT NHẸ”

Khi bạn cần giặt quần áo mềm.



Chương trình “GIẶT NHẸ”

Chương trình này dành cho quần áo mỏng như áo cánh hoặc quần áo lót để giặt nhẹ với dòng nước rất nhẹ. (Mức nước sẽ được đặt ở 38 L).

Khối lượng quần áo: 1,5 kg hoặc nhỏ hơn.

1 Bật nguồn (MỞ ON).

GIẶT CÔ ĐẶC

- “GIẶT CÔ ĐẶC” được chọn tự động.
- Máy giặt bắt đầu nạp nước ở mức thấp để hút xả phòng giặt cô đặc vào đồ giặt để loại bỏ các vết bẩn hiệu quả.

2 Cho đồ giặt vào lồng giặt.

3 Nhấn nút (CHON MỨC NƯỚC) sau đó chọn chương trình “GIẶT NHẸ”.

4 Nhấn nút (KHỞI ĐỘNG TẠM DỪNG HOLD).

- Máy giặt tự động phát hiện khối lượng đồ giặt, đèn chỉ thị cho biết lượng xả phòng cô đặc và mức nước phù hợp với lượng đồ giặt.

5 Cho thuốc tẩy và chất làm mềm vải theo hướng dẫn trên trang 13.

6 Đóng nắp máy giặt.

- Nếu nắp mở trong khi giặt, máy giặt sẽ dừng trong khi giặt và bạn sẽ nghe thấy tiếng kêu.

Cuối chu trình

- Bạn sẽ nghe thấy tiếng “bíp” khi giặt xong.
- Nguồn tự động tắt.
- Đóng vòi nước và vệ sinh Hộp lọc xơ vải.

GIẶT CHẦN MỀM

Loại và số lượng cần giặt.

Kích thước King

(228 cm x 254 cm hoặc ít hơn)

100% sợi tổng hợp

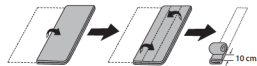
Loại: vải Mayer, Tuft, Down

Khối lượng: 2,5 kg hoặc nhỏ hơn

- Không được giặt chăn len và chăn điện thường xuyên. Chăn điện có thể giặt được cần được giặt theo hướng dẫn giặt trong sách hướng dẫn sử dụng này vốn được đi kèm với sản phẩm khi mua.
- Nếu không cho chăn được vào lưới giặt vì chiều dày của sợi, chăn không giặt được.

Gấp chăn

- Loại bỏ chất thải hoặc chỉ khỏi chăn.
- Gấp chăn thành một phần sáu theo chiều dài.
- Gấp lại theo cách tương tự.

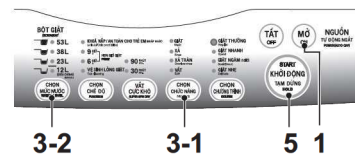


Lồng chăn vào lưới

- Cuộn chăn
- Cuộn chăn lồng trừ chăn loại Mayer.
- Cho chăn vào lưới theo đường viền trước, sau đó kéo khóa.



Thời gian giặt có thể dài hơn tùy theo điều kiện thoát nước.



1 Bật NGUỒN (MỞ ON).

2 Cho chăn vào trong lồng giặt.

- Cho chăn vào lưới và đặt vào trong lồng giặt với khóa ở bên cạnh trên cùng.
- Ngâm chăn vào nước giặt ở mức đủ.

3 Đặt mức nước cho tiến trình.

3-1 Nhấn (CHON MỨC NƯỚC) một lần nữa để đặt “XẢ TRẦN”.

3-2 Nhấn (CHON MỨC NƯỚC) để đặt mức nước 53L.

4 Cho xả phòng lồng 35 mL vào ngăn chứa xả phòng giặt/ngăn hòa tan thuốc tẩy trong lồng giặt.

5 Nhấn nút (KHỞI ĐỘNG TẠM DỪNG HOLD).

6 Đóng nắp máy giặt.

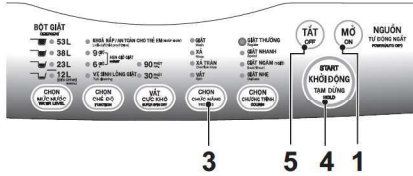
- Nếu nắp mở trong khi giặt, máy giặt sẽ dừng trong khi giặt và bạn sẽ nghe thấy tiếng kêu.

Lấy chăn ra sau khi giặt xong.

- Mở khóa lưới chăn và đặt ở giữa chăn. Lấy chăn khỏi lưới.

TIẾN TRÌNH

CHU TRÌNH GIẶT TÙY CHỌN



Chu trình “XẢ TRÀN”

Chu trình XẢ TRÀN so với Xả thường, xả nước được thực hiện nhiều hơn (tổng cộng 3 lần) và lần xả cuối là lần xả tràn.

Bạn không thể thay đổi tiến trình sau khi nhấn nút **CHỌN CHỨC NĂNG**.
Tắt **NGUỒN** **TẮT** và nút **MỞ** để thay đổi chương trình giặt.

Bạn có thể chọn thao tác bạn muốn như chỉ vắt hoặc sử dụng lại nước ngâm.

1 Bật **NGUỒN** **MỞ**.

2 Cho đồ giặt vào lồng giặt.

3 Chọn **TIẾN TRÌNH** giặt mong muốn và nhấn nút **CHỌN CHỨC NĂNG**.

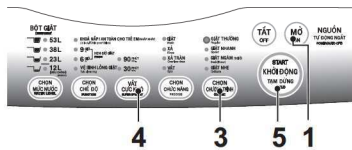
Giặt thông thường	GIẶT XẢ VẮT	CHỌN CHỨC NĂNG	● GIẶT ● XẢ ○ XẢ TRÀN ○ VẮT	Lấy quần áo ra mà không vắt để tránh nhăn, hoặc sử dụng lại chất làm mềm vải.	GIẶT XẢ	CHỌN CHỨC NĂNG	● GIẶT ● XẢ ○ XẢ TRÀN ○ VẮT	Nhấn 6 lần
Xả hoàn hảo ở chu kỳ giặt thông thường. Ở chu kỳ XẢ, nước được tự động thêm.	GIẶT XẢ XẢ TRÀN VẮT	CHỌN CHỨC NĂNG	● GIẶT ● XẢ ● XẢ TRÀN ● VẮT	Giặt quần áo để nhăn mà không vắt. Sử dụng lại chất làm mềm vải.	GIẶT XẢ XẢ TRÀN	CHỌN CHỨC NĂNG	● GIẶT ● XẢ ● XẢ TRÀN ○ VẮT	Nhấn 7 lần
Sử dụng lại nước đã giặt. Hòa tan xà phòng	Chỉ GIẶT	CHỌN CHỨC NĂNG	○ GIẶT ○ XẢ ○ XẢ TRÀN ○ VẮT	Giặt quần áo bẩn nặng và vắt.	GIẶT VẮT	CHỌN CHỨC NĂNG	○ GIẶT ○ XẢ ○ XẢ TRÀN ● VẮT	Nhấn 8 lần
Chỉ xả khi quần áo đã được giặt. (Vắt sẽ bắt đầu trước khi xả)	Chỉ XẢ	CHỌN CHỨC NĂNG	○ GIẶT ● XẢ ○ XẢ TRÀN ○ VẮT	Chỉ xả đối với quần áo đã giặt. (Vắt sẽ bắt đầu trước khi xả)	XẢ VẮT	CHỌN CHỨC NĂNG	○ GIẶT ● XẢ ○ XẢ TRÀN ● VẮT	Nhấn 9 lần
Xả quần áo đã giặt một cách hoàn hảo. (Vắt sẽ bắt đầu trước khi xả.)	XẢ XẢ TRÀN	CHỌN CHỨC NĂNG	○ GIẶT ● XẢ ● XẢ TRÀN ○ VẮT	Xả hoàn hảo và chỉ vắt. (Vắt sẽ bắt đầu trước khi xả.)	XẢ XẢ TRÀN VẮT	CHỌN CHỨC NĂNG	○ GIẶT ● XẢ ● XẢ TRÀN ● VẮT	Nhấn 10 lần
Chỉ xả quần áo giặt bằng tay. (Xả nước trước khi vắt.)	Chỉ VẮT	CHỌN CHỨC NĂNG	○ GIẶT ○ XẢ ○ XẢ TRÀN ● VẮT					
Xả nước từ lồng giặt.	Chỉ XẢ NƯỚC							

4 Nhấn nút **BẮT KHỞI ĐỘNG**.

5 Đóng nắp máy giặt.

- để chỉ tháo nước ra ngoài, để nắp máy giặt mở.
- Sau khi màn hình lỗi xuất hiện, nhấn nút nguồn **TẮT**.

SUPER SPIN DRY (VẮT CỰC KHÔ)



Lượng đồ giặt/một lần vắt
Khối lượng quần áo: Dưới 3,6 kg

Cài đặt thời gian vắt

- Bạn có thể cài đặt thủ công thời gian vắt theo hướng dẫn sau:
Nếu bạn muốn rút ngắn thời gian quần áo khô trong phòng: 30 phút
Nếu bạn muốn vắt khô quần áo tổng hợp: 90 phút

Quần áo không thể thực hiện vắt khô

- Chương trình “SUPER SPIN DRY” (VẮT CỰC KHÔ) sẽ sử dụng thời gian dài để vắt ở tốc độ cao. Không vắt các loại quần áo sau:
- Quần áo dễ phai màu.
- Quần áo dễ nhăn (ví dụ: áo cánh, 100% cotton hoặc áo sơ mi).
- Quần áo dễ biến dạng.
- Quần áo không thấm nước.

1 Bật NGUỒN (MỞ ON).

2 Cho đồ giặt vào lồng giặt.

3 Nhấn nút (CHỌN CHỖNG TRÌNH) để chọn chương trình.

- Khi đã chọn “DELICATE” (GIẶT NHẸ) và “TUB CLEANING” (VỆ SINH LỒNG GIẶT) và hoạt động không có quá trình “SPIN” (VẮT), bạn không thể chọn “SUPER SPIN DRY” (VẮT CỰC KHÔ).

4 Nhấn nút (VẮT CỰC KHÔ) và chọn thời gian mong muốn.

5 Nhấn nút (BẮT KHỞI ĐỘNG).

- Mâm giặt tự động phát hiện khối lượng đồ giặt và cho biết lượng xả phòng giặt đậm đặc phù hợp với lượng đồ giặt.

6 Cho thuốc tẩy và chất làm mềm vải theo hướng dẫn trên trang 13.

7 Đóng nắp máy giặt.

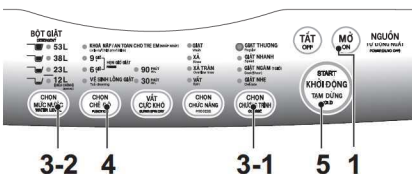
- Nếu nắp mở trong khi đang hoạt động, máy giặt sẽ dừng trước khi vắt.

Cuối tiến trình: Bạn sẽ nghe thấy tiếng “bíp” khi giặt xong.

- Tắt vòi nước và vệ sinh Hộp lọc xơ vải.

CHỨC NĂNG

Cách sử dụng chế độ HẸN GIỜ GIẶT



CÀI ĐẶT VÀ THAY ĐỔI THỜI GIAN GIẶT

- Nếu muốn hủy giờ đặt đã ấn định bạn hãy tắt công tắc nguồn. Muốn thay đổi thời gian đã cài đặt, ấn TẮT và sau đó cài đặt lại thời gian mới.

KIỂM TRA VIỆC CÀI ĐẶT THỜI GIAN

- Thời gian hoàn tất chương trình phụ thuộc vào áp suất nguồn nước cấp vào và điều kiện xả nước.

1 Bật NGUỒN (MỞ ON).

2 Cho đồ giặt vào lồng giặt.

3 Chọn chế độ yêu thích của bạn.

3-1 Chọn chương trình, nhấn nút (CHỌN CHỖNG TRÌNH).

3-2 Chọn mức nước, nhấn nút (CHỌN MỨC NƯỚC).

4 Nhấn nút (CHỌN CHỖNG TRÌNH) để chọn thời gian đặt sẵn.

- Thay đổi 9h, 6h, VỆ SINH LỒNG GIẶT (trang 17) bằng cách nhấn.
- Chọn 9 h hoặc 6 h.

5 Nhấn nút (BẮT KHỞI ĐỘNG).

- Kiểm tra xem đã bật vòi nước chưa.

6 Cho thuốc tẩy và chất làm mềm vải theo hướng dẫn trên trang 13.

7 Đóng nắp máy giặt.

CHỨC NĂNG ĐẶC BIỆT

KHÓA NẮP

Không mở nắp khi đèn “KHÓA NẮP/AN TOÀN CHO TRẺ EM” bật sáng. (Nắp có thể bị hư hỏng.)

Khi giặt xong, nắp sẽ tự động khóa.

Khi bạn muốn hủy khóa nắp.

- Trong lúc hoạt động

Nhấn nút  để tạm dừng hoạt động.

Khi đèn chỉ thị “KHÓA NẮP/AN TOÀN CHO TRẺ EM” tắt, nắp có thể mở.

- Khi tắt nguồn.

Bật nguồn . Khi đèn chỉ thị “KHÓA NẮP/AN TOÀN CHO TRẺ EM” tắt, nắp có thể mở.

(Khi nguồn tắt hoặc đóng lại khi hoạt động, nắp tự động bị khóa.)

AN TOÀN CHO TRẺ EM (nếu bạn có con nhỏ)

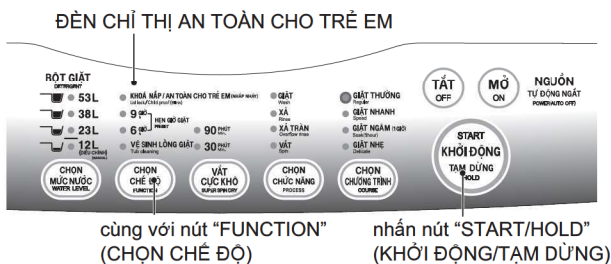
Mẫu sản phẩm này được trang bị chế độ AN TOÀN CHO TRẺ EM. Sau khi chế độ này được BẬT, nắp sẽ được ép khóa.

Nếu bạn thấy các trường hợp như trẻ em ngã vào lồng giặt, hãy khẩn trương thực hiện các hành động an toàn cần thiết.

Nếu có trẻ nhỏ cần được trông nom, hãy BẬT chế độ này.

CẢNH BÁO: Lưu ý tới trẻ nhỏ. Không để nắp mở. Không để mặc máy giặt đầy nước. Không để trẻ em nhìn vào lồng máy hoặc chơi quanh máy giặt. Không đặt giá hoặc hộp, v.v. gần máy giặt.

CÁCH ĐẶT CHẾ ĐỘ AN TOÀN CHO TRẺ EM



Nếu có trẻ nhỏ, hãy BẬT chế độ này:

nếu chế độ này đã BẬT, nắp sẽ được khóa.

- Nếu chế độ AN TOÀN CHO TRẺ EM đang bị tắt tạm thời, đừng quên BẬT lại chế độ AN TOÀN CHO TRẺ EM.
- Nếu nắp mở vì bất kỳ lý do gì và chế độ AN TOÀN CHO TRẺ EM đang bật, máy giặt sẽ kêu, dừng cấp nước và hoạt động giặt/vắt. Nếu có nước trong lồng giặt, máy giặt sẽ xả nước. (Tiếng báo hiệu sẽ tiếp tục kêu để cảnh báo hoạt động không mong muốn đang diễn ra.)
- Có thể hủy chế độ AN TOÀN CHO TRẺ EM ngay cả trong quá trình hoạt động
- Chế độ AN TOÀN CHO TRẺ EM được đặt ở “OFF” (TẮT) khi vận chuyển ra khỏi nhà máy.

CÁCH ĐẶT/ĐẶT LẠI CHẾ ĐỘ AN TOÀN CHO TRẺ EM

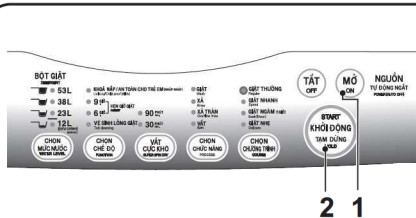
ĐỂ ĐẶT CHẾ ĐỘ AN TOÀN CHO TRẺ EM:

- Nhấn nút , cùng với nhấn nút  để bật chế độ AN TOÀN CHO TRẺ EM.
* Tiếng báo hiệu kêu và đèn chỉ thị AN TOÀN CHO TRẺ EM sẽ nhấp nháy. (Kiểm tra đèn chỉ thị sẽ nhấp nháy.)

ĐỂ TẮT CHẾ ĐỘ AN TOÀN CHO TRẺ EM:

- Nhấn nút , cùng với nhấn nút  để tắt chế độ AN TOÀN CHO TRẺ EM.
* Tiếng báo hiệu kêu và đèn chỉ thị AN TOÀN CHO TRẺ EM tắt.

CHỨC NĂNG GIẶT TIẾP (KHÔI PHỤC KHI MẮT ĐIỆN)



Nếu lỗi nguồn trong lúc máy đang chạy, máy giặt nhớ tiến trình còn lại. Sau khi có điện, bạn có thể tiếp tục.

1 BẬT NGUỒN.

- Đèn chỉ báo tiến độ và chương trình giặt của tiến trình còn lại sẽ nhấp nháy và tiếng kêu sẽ vang trong 5 giây.

2 Nhấn nút .

LƯU Ý • Đối với “ĐẶT SẴN”, nếu lỗi nguồn xảy ra trước khi máy chạy, máy sẽ hủy thời gian đặt sẵn. Do đó, bạn phải đặt lại thời gian.

- Nhấn nút  để bắt đầu xóa tiến trình còn lại.

CHẾ ĐỘ TÙY CHỌN

Nếu bạn muốn tắt tiếng báo hiệu kết thúc

- Bạn có thể tắt tiếng kêu.



Nhấn nút



Nhấn

- Nhấn nút **CHON CHUONG TRINH** đồng thời nhấn nút nguồn **MO ON**. Sau khi nghe tiếng “píp” 3 lần, tiếng báo hiệu kết thúc đã được tắt.
- Khi đặt lại tiếng báo hiệu kết thúc, bạn đặt tương tự.

* Khi đặt tiếng báo hiệu kết thúc, máy giặt sẽ nhớ chế độ đặt và không cần thiết phải đặt mỗi lần.

Nếu bạn cảm thấy lượng nước ít hoặc nhiều

Mức nước được tự động đặt cho phù hợp với lượng quần áo cần giặt. Nếu bạn cảm thấy lượng nước ít hoặc nhiều, bạn có thể điều chỉnh như sau.



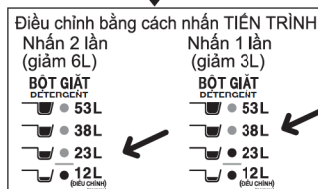
Nhấn nút



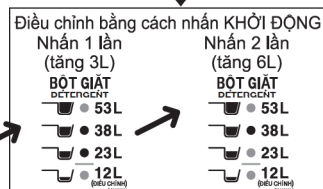
Nhấn

Nếu bạn cảm thấy lượng nước nhiều.

Nhấn nút **CHON MUC NUOC** đồng thời nhấn nút nguồn **MO ON**.



Nếu bạn cảm thấy lượng nước ít.



TẮT NGUỒN. (Kết thúc điều chỉnh)

* Đặt lượng nước một lần, mức nước sẽ được lưu vào bộ nhớ. Bạn không cần phải đặt cho mỗi lượng quần áo.

Trong trường hợp nước có thể đóng băng

Xả tất cả nước từ lồng giặt, ống xả, ống cấp nước sau khi sử dụng máy giặt.

Nếu nước đóng băng

- Tháo ống cấp nước và cho vào nước ấm (dưới 40°C).
- Đổ nước ấm (dưới 40°C) vào lồng giặt cho đến khi mâm giặt được phủ đầy nước. Để trong vòng 30 phút. Sau đó kiểm tra xem có thể xoay mâm giặt bằng tay không.



Nếu bạn muốn thay đổi xả phun sang xả thường

CHU TRÌNH XẢ PHUN nghĩa là trong khi khuấy, nước chảy và xả đều được thực hiện đồng thời.



Khi lượng nước chảy vào nhỏ, lồng có thể không đầy nước.

1 Nhấn nút **MO ON**.

2 Nhấn nút **CHON CHUC NANG** và giữ trong 5 giây.

□ Bạn đã nghe thấy tiếng kêu và chương trình giặt được đặt trong vòng 5 giây. Sau đó, tắt máy giặt.

LƯU Ý • Không được nhấn nút **MO ON** và nút **CHON CHUC NANG** cùng lúc.

- Làm theo hướng dẫn đối với xả tràn và bạn sẽ nghe thấy tiếng kêu.
- Sau khi đặt, máy giặt sẽ lưu thiết lập trong bộ nhớ. Do đó, bạn không cần đặt lại mỗi lần.

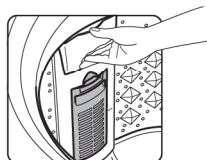
HƯỚNG DẪN GIẶT

Khi sử dụng xà phòng giặt

- Đổ xà phòng bột hoặc đổ xà phòng giặt lỏng vào ngăn hòa tan xà phòng giặt và thuốc tẩy.
- Mở và đóng ngăn hòa tan xà phòng giặt và thuốc tẩy.



- 1 Giữ rãnh của cửa vào bằng ngón tay, kéo nắp ra ngoài trong khi nhấn móc kẹp.



- 2 Sau khi cho xà phòng giặt vào, đóng nắp đến khi nghe thấy tiếng "cách".

Lượng xà phòng giặt khuyến nghị

Ví dụ ☀ Cho một muỗng xà phòng giặt.

- Cho biết cần một muỗng xà phòng giặt cô đặc.

Khối lượng giặt ước tính

Amount / spoon muỗng	Đặt mức nước thủ công	Xà phòng (Loại thường)		Nước làm mềm vải	
		Xà phòng bột	Dung dịch	Loại thường	Loại Đặc
	53L	Khoảng 35g	Khoảng 35mL	Khoảng 35mL	Khoảng 12mL
	38L	Khoảng 25g	Khoảng 25mL	Khoảng 25mL	Khoảng 8mL
	23L	Khoảng 15g	Khoảng 15mL	Khoảng 15mL	Khoảng 5mL
	12L	Khoảng 11g	Khoảng 11mL	Khoảng 11mL	Khoảng 4mL
	GIẶT CHẦN MỀM (53L)	-	Khoảng 35mL	Khoảng 35mL	Khoảng 12mL

- Lượng xà phòng giặt khác nhau tùy theo từng loại.
- Quá nhiều xà phòng sẽ gây trào bọt hoặc xả không hiệu quả.
- Mức nước cũng khác nhau đôi chút tùy theo loại đồ giặt cụ thể.

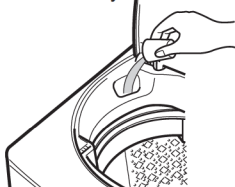
Thận trọng

- Kích thước của muỗng xà phòng có thể khác nhau tùy theo nhà sản xuất và nhãn hiệu.
- Nếu có nước trong lồng giặt trước khi khởi động, mực nước được đặt ở mức cao mà không cần phát hiện lượng đồ giặt.
- Khi mâm giặt chuyển động không có nước, có thể phát ra âm thanh từ các bấm của quần áo. Bạn không phải lo lắng về khả năng quần áo bị hư hỏng. Nếu cần thiết, hãy để các cúc bấm mềm vào bên trong quần áo để tránh hư hỏng.

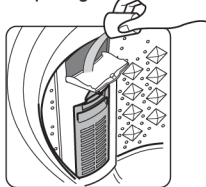
Khi sử dụng thuốc tẩy

- Bạn có thể chọn cho thuốc tẩy vào Ngăn hòa tan thuốc tẩy từ hai vị trí.

Đổ vào Ngăn hòa tan thuốc tẩy



Đổ vào ngăn hòa tan thuốc tẩy và xà phòng

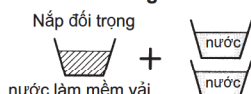


Thận trọng

- Vải màu và vải nhuộm có thể mất màu nếu giặt bằng thuốc tẩy, vì vậy hãy đảm bảo xem hướng dẫn trên bình chứa thuốc tẩy trước khi giặt.
- Không bôi thuốc tẩy có clo trực tiếp vào đồ giặt.
- Không để thuốc tẩy tràn vào bảng điều khiển. Nếu thuốc tẩy tràn, hãy lau sạch ngay.

Khi sử dụng nước làm mềm vải

- 1 Thêm nước làm mềm vải vào ngăn chứa ở phía trên lồng giặt.
- 2 Nước làm mềm vải tự động chảy vào lồng giặt trong tiến trình xả cuối cùng.
- 3 Lượng nước làm mềm vải khác nhau tùy theo nhãn hiệu. Làm theo hướng dẫn ghi trên nhãn của nước làm mềm vải.
 - Nếu sử dụng nước làm mềm vải cô đặc, làm loãng bằng nước theo tỷ lệ 1/2 so với nước gốc trước khi đổ vào ngăn chứa.



Thận trọng

- Bạn không thể nhìn thấy nước làm mềm vải được đổ vào ngăn hòa tan khi xả. Bởi vì nước chảy vào 3 bộ phận trong ngăn để sử dụng lực ly tâm khi vắt.
- Hiệu quả của nước làm mềm vải sẽ giảm đi nếu sử dụng XẢ TRẦN.
- Không mở nắp máy giặt khi vắt. Thời gian phân bố nước làm mềm vải sẽ sai lệch và tính hiệu quả bị giảm đi.
- Không để nước làm mềm vải trong ngăn chứa quá lâu.

LẮP ĐẶT

Chọn vị trí lắp đặt

Lắp đặt máy giặt ở nơi vững chãi, bằng phẳng.

- Sẽ rất nguy hiểm khi đặt máy giặt ở vị trí không vững chắc vì máy có thể di chuyển khi rung.
- Âm thanh cũng kêu to hơn khi máy rung trong quá trình sử dụng.



Tránh để máy ở những nơi tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng.

- Các bộ phận nhựa có thể biến dạng hoặc phai màu.



Khi di chuyển máy giặt, cầm chặt các tay nắm bên cạnh.

Các bộ phận di chuyển, bộ phận điện và tấm kim loại có thể gây điện giật hoặc thương tích.

- Không cho tay vào phần đáy của máy.
- Không nâng máy ở phần đáy bằng tay.

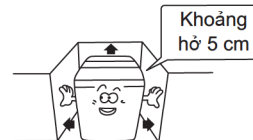


Tránh những nơi máy có thể đóng băng trong thời tiết giá lạnh.



Lắp máy cách các cạnh và phần sau của máy so với vật thẳng đứng gần nhất là 5 cm.

- Khi đặt quá gần tường hoặc các vật khác, sự rung của máy khi hoạt động cũng có thể làm chúng rung lắc.



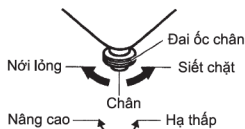
Khi che đậy máy.

Không sử dụng tấm che làm bằng clo vinyl. Đôi khi, chất này có thể làm hỏng các bộ phận nhựa và bề mặt sơn. Khi bạn sử dụng tấm che bằng clo vinyl, hãy đặt mảnh vải giữa máy và tấm che.

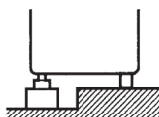
Lắp đặt

Điều chỉnh chân để thân máy giặt cân bằng.

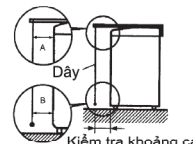
- Sau khi nối lỏng đai ốc điều chỉnh, điều chỉnh chân ở độ cao thích hợp bằng cách xoay ốc. Sau đó, xiết chặt đai ốc điều chỉnh lần nữa.



- Khi khó điều chỉnh độ cao của chân do độ dốc hoặc gồ ghề của mặt sàn, hãy lót một tấm kê có độ dày thích hợp nhằm tránh vỡ dưới chân kê để điều chỉnh vị trí cân bằng.



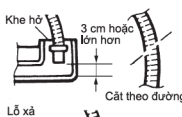
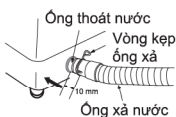
- Bạn có thể sử dụng quả dọi để kiểm tra xem máy giặt đã cân bằng chưa. Khoảng cách dưới 1 cm giữa A và B



Lắp đặt ống thoát nước

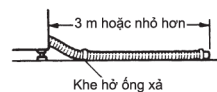
Di chuyển móc kẹp

- Khi lắp ống xả vào chậu giặt hoặc vào đường xả nước, bạn có thể di chuyển móc kẹp để lắp đặt dễ dàng.
- Khi lắp móc kẹp ống vào khe trên thân máy giặt, di chuyển móc kẹp trở lại vị trí ban đầu.
- Lắp ống xả vào, sau đó dùng vòng kẹp ống để xiết chặt.
- Xiết chặt ống xả. Ống không được xiết chặt có thể gây rò rỉ.
- Cố định khoảng cách của vòng kẹp ống với hộp máy ở 10 mm như hình vẽ.
- Khi lắp ống xả vào chậu giặt, v.v., hãy để khoảng cách giữa đầu ống và bề mặt gần kề hoặc cắt ống theo đường chéo để đảm bảo khả năng xả thích hợp.



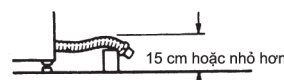
Duỗi thẳng ống xả

- Chú ý đến chiều cao của ống xả và các chướng ngại vật mà ống vắt qua. Nếu ống xả quá cao, việc xả nước sẽ khó khăn.
- Chiều dài của ống xả có thể duỗi thẳng đến 3 m nếu giữ ở cùng mức.



Thận trọng:

- Nếu mức ngưỡng và ống xả cao, máy giặt có thể không xả được nước.



- Cẩn thận để không làm vỡ ống. Không luồn ống xả dưới gầm máy giặt. Chúng có thể làm hỏng ống xả.



LẮP ĐẶT

Gắn ống cấp nước vào vòi nước

Nếu bạn gắn hết ống cấp nước, có thể xảy ra rò rỉ nước.

Hình dạng vòi nước Vòi nước gắn vào tường là tốt nhất

Hình dạng treo trên tường Vòi nước hình vuông Vòi nước di động Vòi nước nhiều nhà

Khoảng cách cần thiết 1,6 cm hoặc hơn

Thận trọng

- Chỉ sử dụng ống cấp nước mới kèm theo máy giặt và không sử dụng lại ống cấp nước cũ.
- Nếu vòi nước không phù hợp, hãy liên hệ với đại lý của bạn.
- Không nối phụ tùng cấp nước nóng.
- Để cung cấp nguồn nước ổn định cho máy giặt, bạn nên dùng ống nước phân phối (bản riêng).

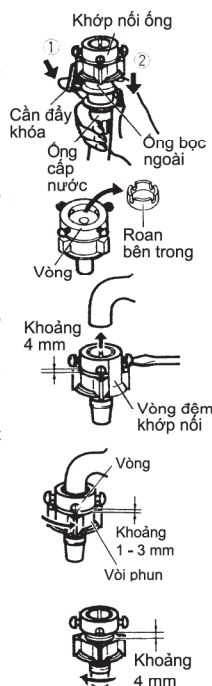


Gắn khớp nối ống

- Đẩy cần khóa của ống cấp nước. Kéo ống bọc ngoài xuống, hạ thấp toàn bộ ống để ngắt khớp nối ống.
- Kiểm tra đường kính của vòi nước. Khi miệng vòi nước rộng, nối lỏng vít và tháo vòng bên trong để dễ gắn.
- Nới lỏng 4 vít của khớp nối ống, đẩy khớp nối ống vào vòi nước.
- Siết chặt bốn vít đều xung quanh vòi nước. Vào lúc này, hãy kiểm tra khe hở khoảng 4 mm giữa vòi phun và vòng.
- Tháo vòng đệm khỏi khớp nối và quay theo chiều mũi tên để siết chặt vòi phun.
- Kiểm tra khe hở khoảng 1 đến 3 mm giữa vòi phun và vòng.
 - Khe hở rộng có thể gây rò rỉ nước.
 - Nếu gây ra rò rỉ nước trong khi hoạt động, hãy siết chặt vòi phun hơn nữa.

Thận trọng

- Nếu bạn gắn khớp nối ống lại do chuyển nhà, v.v., hãy nới lỏng khe hở khoảng 4 mm giữa vòi phun và vòng. Sau đó gắn theo phương pháp ở trên. Làm như vậy sẽ tránh được rò rỉ nước.

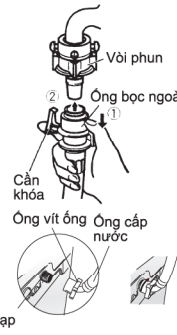


Nối ống cấp nước

- Kéo ống bọc ngoài xuống, sau đó lắp ống cấp nước.
- Tách riêng ống bọc ngoài cho đến khi nghe thấy tiếng tách, sau đó đẩy ống bọc ngoài lên.
- Kiểm tra để đảm bảo cần khóa được treo trên vòi phun. Tiếp theo, kiểm tra để đảm bảo rằng ống cấp nước không rời ra khi kéo xuống.
- Siết chặt đai ốc của ống nằm ở cuối ống cấp nước vào van nạp nước.

Thận trọng

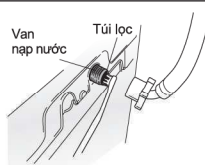
- Kiểm tra để đảm bảo rằng ống cấp nước được lắp đặt thích hợp bằng cách bật nước và kiểm tra rò rỉ. Nếu có rò rỉ, hãy nối lại từ đầu.
- Nếu bạn tháo ống cấp nước sau khi cấp nước, nước có thể tóe ra. Tham khảo phần sau — “Tháo ống cấp nước”.



Nếu nước cấp không tốt

Đầu nước vào có thể bị các vật lạ làm tắc nghẽn. Tháo ống cấp nước và lau bộ lọc bằng bàn chải.

- Nếu bạn tháo ống cấp nước không cẩn thận, nước có thể tóe ra. Do đó, sử dụng theo quy trình sau.



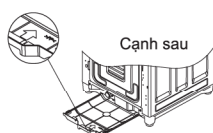
Tháo ống cấp nước

- Mở vòi nước.
- Bật điện nguồn **MỞ** và nhấn nút **BẮT ĐIỆN NGUỒN**.
- Sau khi chỉ báo mức nước, tắt điện nguồn **TẮT**.
- Nới lỏng ốc vít ống và tháo ống.

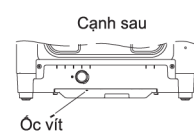


Lắp bộ kê bên dưới

- Đẩy miếng che đáy vào phía dưới máy giặt từ bên cạnh.



- Siết chặt vít vào vị trí 1.



BẢO TRÌ

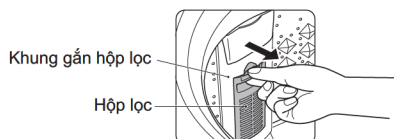
Vệ sinh hộp lọc

Vệ sinh hộp lọc sau mỗi lần sử dụng.

Hộp lọc

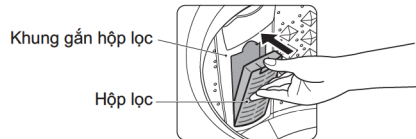
■ Tháo hộp lọc

Nắm phần trên cùng của hộp lọc ấn xuống dưới đồng thời kéo ra như hình vẽ.



■ Lắp hộp lọc

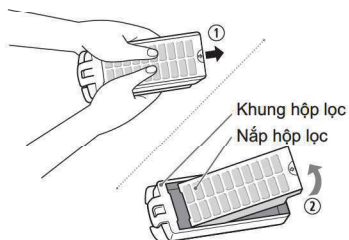
Kiểm tra đúng chiều hộp lọc, đưa vào đúng khớp và ấn vào đến khi nghe tiếng “cách”.



Nắp hộp lọc

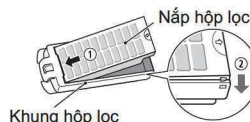
■ Tháo nắp hộp lọc

Quay mặt sau của hộp lọc và trượt nắp hộp lọc theo chiều mũi tên như hình ① và lấy nắp hộp lọc như hình ②.

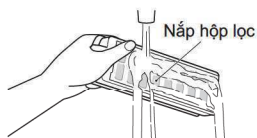


■ Lắp nắp hộp lọc

- ① Đặt nắp hộp lọc vào khung hộp lọc như hình vẽ.
- ② Ấn nắp hộp lọc vào khung cho đến khi nghe tiếng “cách”.



※ Nếu tháo nắp hộp lọc ra khó khăn, hãy cho một ít nước vào như hình vẽ và tháo ra.

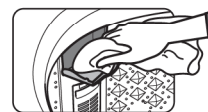


Ngăn hòa tan xà phòng và thuốc tẩy

Lau hoặc rửa sạch xà phòng còn dính lại.

Nếu khó lau hoặc rửa lượng xà phòng còn dính lại, hãy sử dụng chương trình “TUB CLEANING” (VỆ SINH LÔNG GIẶT).

- Trước khi đưa xà phòng hoặc thuốc tẩy vào ngăn hòa tan xà phòng và thuốc tẩy, hãy lau khô nước trong ngăn. Nếu còn nước, xà phòng có thể bị cứng lại và dính vào ngăn.

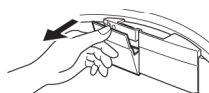


Ngăn chứa nước xả làm mềm vải

Tháo và vệ sinh ngăn sau 10 lần sử dụng.

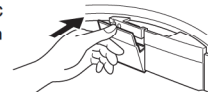
Cách tháo Ngăn chứa nước xả làm mềm vải.

- 1 Giữ cạnh trên của ngăn chứa nước xả làm mềm vải.
- 2 Ấn xuống và kéo về phía bạn.



Cách lắp Ngăn chứa nước xả làm mềm vải.

- 1 Giữ cạnh trên của ngăn chứa nước xả làm mềm vải và lắp khít cạnh bên dưới.
- 2 Ấn cạnh trên vào cho đến khi bạn nghe thấy tiếng “cách”.



Thận trọng

- Nước trong ngăn có thể đóng băng trong điều kiện thời tiết rét. Trong trường hợp này, tháo rời ngăn chứa, ngâm vào nước ấm (dưới 40°C) trong vòng 10 phút và lắp lại sau khi để khô.

TRƯỚC KHI GỌI ĐIỆN CHO NHÂN VIÊN BẢO HÀNH

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN	HƯỚNG GIẢI QUYẾT
máy không hoạt động	- Có sự cố về điện không? - CB bị ngắt hay cầu chì bị đứt? - Phích cắm máy giặt đã được lắp đúng vào ổ AC chưa? - Công tắc đã bật chưa?	Vui lòng xác nhận xem có xảy ra sự cố điện hoặc cầu chì có bị đứt không. Rút phích cắm nguồn, cắm lại và bật công tắc nguồn.
máy gây tiếng ồn	- Đồ giặt trong lồng phân bố không đều? - Máy giặt có được lắp trên bề mặt nghiêng hoặc không cân bằng không?	Sửa độ nghiêng hoặc không ổn định của đồ giặt trong máy giặt.
	Có que diêm, ghim kẹp tóc hoặc vật làm bằng kim loại trong đồ giặt không?	Lấy chúng ra.
	Có vật lạ nào kẹt dưới mâm giặt không?	Tháo ốc vít ở giữa, nhấc mâm giặt lên và lấy vật lạ ra ngoài.
	Âm thanh lạ khi cấp nước vào máy.	Van nạp nước kêu.
rò rỉ nước	Hình dạng vòi nước có phù hợp không?	Điều chỉnh roan bên trong đầu ống cấp nước hoặc thay đổi hình dạng vòi nước. (Tham khảo tr.15)
	Lắp đầu nối với vòi nước bị lỏng?	Lắp đặt lại. (Tham khảo tr.15)
	Nút vặn ống cấp nước vào van siết không chặt?	Lắp đặt lại đường ống cấp nước. (Tham khảo tr.15)
	Đường ống cấp nước bị nghẽn.	
không có tiếng pip báo hiệu kết thúc chu trình	- Nếu bạn bật nguồn  và nhấn nút  ngay lập tức, máy sẽ không kêu pip báo hiệu kết thúc chu trình. - Tiếng pip báo hiệu kết thúc chu trình có tắt không?	Đặt lại âm thanh báo hiệu kết thúc để bật. Xem phần "Nếu tôi muốn tắt âm báo hiệu kết thúc. (tr.12)"

Danh sách hiển thị báo lỗi

Trong trường hợp âm báo kêu và màn hình lựa chọn nhấp nháy.

Đèn chỉ thị "MỨC NƯỚC" và "TIẾN TRÌNH" cho biết điều kiện lỗi như hiển thị bên dưới.

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN	HƯỚNG GIẢI QUYẾT
BỘT GIẶT  53L  38L  23L  12L (đèn chỉ thị)	- Đã tháo móc ống xả khỏi máy giặt chưa? - Ống xả nước có bị cong không? - Ống xả nước có bị đặt nằm xuống không? - Nước xả có bị đóng băng không? - Miệng ống xả có bị ngập trong nước không? - Ống xả nước có bị nghẽn không?	Mở và đóng nắp một lần, và nhấn nút  .
BỘT GIẶT  53L  38L  23L  12L (đèn chỉ thị)	- Đồ giặt trong lồng phân bố không đều? - Máy giặt có được lắp trên bề mặt nghiêng hoặc không cân bằng không?	Hãy sửa độ nghiêng của máy giặt và sự không ổn định của máy giặt. Sau đó, đóng nắp.
BỘT GIẶT  53L  38L  23L  12L (đèn chỉ thị)	- Vòi nước đã bật chưa? - Nguồn nước có bị đóng băng hoặc cúp không? - Lưới lọc của van cấp nước có bị nghẽn bẩn không?	Mở và đóng nắp một lần, và nhấn nút  .
BỘT GIẶT  53L  38L  23L  12L (đèn chỉ thị)	Nắp có mở không?	Đóng nắp.
BỘT GIẶT  53L  38L  23L  12L (đèn chỉ thị)	- Chất lạ có đi vào khóa nắp không? - Nắp đã đóng hoàn toàn chưa?	- Tắt nút , kiểm tra điều kiện trên khóa nắp. - Đóng nắp và bật nút .

TRƯỚC KHI GỌI ĐIỆN CHO NHÂN VIÊN BẢO HÀNH

Những hiện tượng sau đây không phải là hỏng hóc.

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN
Lần đầu tiên bạn sử dụng máy giặt, một lượng nước nhỏ đọng lại trong ống xả.	Đây chỉ là một lượng nước còn đọng lại do khâu kiểm tra hoạt động của máy giặt trước khi máy được xuất xưởng.
Bảng điều khiển nóng trong khi giặt.	Do các linh kiện điện tử tỏa nhiệt.
Mâm giặt quay từ từ.	Do tránh mất cân bằng đồ giặt, mâm quay từ từ.
Đèn nhấp nháy trong khi giặt và xả.	Có thể do dây nguồn điện trong nhà. Nếu thay đổi đèn huỳnh quang, tình trạng này có thể được cải thiện.
Trong khi vắt, máy bỗng nhiên cấp nước hoặc xả.	Do đồ giặt không cân bằng và công tắc an toàn bật. Chu trình vắt khô tiếp tục sau khi cấp nước, xoay và điều chỉnh khối lượng đồ giặt không cân bằng.
Có tiếng kêu óc ách của lượng nước còn lại phát ra từ máy giặt sau khi chu trình vắt khô (SPIN) kết thúc.	Đó là tiếng kêu do nước còn lại của máy để duy trì cân bằng và đó không phải hỏng hóc.
Mức độ vắt vẫn chưa đủ.	Tốc độ vắt của máy giặt hoàn toàn tự động thấp hơn tốc độ của máy giặt hai học. Đôi khi, vắt không đều như các bộ phận dây của chân.
Sau khi tạm dừng ở chế độ vắt, máy không khởi động ngay lập tức.	Có một khoảng thời gian chờ để van xả nước mở hoàn toàn.
Có âm thanh lạ khi tắt/mở chế độ vắt.	Bạn có thể nghe thấy tiếng động cơ ngắt quãng (tiếng "coon") trong quá trình vắt, đây là âm thanh xuất hiện trong quá trình điều khiển hoạt động quay và không phải là hỏng hóc.
Sau khi ngắt cấp nước hoặc nước xuất hiện gỉ sắt.	Đợi cho đến khi nước sạch. Có thể sử dụng thuốc tẩy loại tái chế (hydrohiter, v.v.) khi gi sắt dính vào quần áo màu trắng. Tránh sử dụng thuốc tẩy cho quần áo màu.
Nắp không mở ngay cả trong quá trình giặt và tạm dừng máy.	Kiểm tra đèn chỉ thị, khi chế độ AN TOÀN CHO TRẺ EM bật, có thể tắt chế độ AN TOÀN CHO TRẺ EM bằng cách nhấn nút  đồng thời với nút .

PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHẨN CẤP

Khi máy thực hiện hoạt động bất thường, hãy rút phích cắm và mang tới cửa hàng bảo hành của chúng tôi để xử lý. Không tự tháo rời máy vì các lý do an toàn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại máy	AW-A780SV	AW-A785SV	AW-A800SV	Loại máy	AW-A780SV	AW-A785SV	AW-A800SV
Loại	Máy giặt hoàn toàn tự động			Áp lực nước tối đa	1,00 MPa		
Hệ thống giặt	Hệ thống Vortex			Áp lực nước tối thiểu	0,03 MPa		
Điện áp định mức	220V~			Lượng nước	53 L		
Tần số	50 Hz			Lượng nước được sử dụng	115 L		
Kích thước [CxRxS] mm	905 x 555 x 590			Thời gian vận hành [Chỉ giặt]	18 phút		
Dung tích định mức [Khối lượng Quần áo Khô]	6,8kg		7,0kg	Thời gian vận hành [Chu trình thông thường]	52 phút		
Nguồn vào định mức tối đa	395 W			Số IP	IPX4		
Khối lượng tịnh	27 kg			Loại thiết bị	Loại I		

Lưu ý:

- Sản phẩm này chỉ dùng cho gia đình
- Việc bảo hành (miễn phí) không được thực hiện khi sản phẩm
 - Sử dụng cho mục đích thương mại
 - Sử dụng không theo đúng hướng dẫn trong sách HDSD
 - Không tuân theo các điều khoản khác trong phiếu bảo hành

TOSHIBA

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

1. Từ máy tính:
Truy cập vào trang web
www.toshiba18001529.com.vn
2. Từ điện thoại di động:
Gửi tin nhắn SMS đến tổng đài 8077 (500đ/1 SMS)
Cú pháp tin nhắn:
Toshiba_Kiểu máy_Số máy_Ngày mua.
Trong đó:
 - _: khoảng trắng
 - Ngày mua theo định dạng: dd/mm/yy
(Ví dụ: 29/04/15)
3. Từ điện thoại bàn
Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529
(Thứ Hai - Thứ Sáu: 08:00-22:00 / Thứ Bảy: 08:00-17:00)

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

1. Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành
Tổng đài điện thoại miễn phí: **18001529**
2. Các trung tâm bảo hành ủy quyền
Vui lòng xem danh sách cập nhật trên trang web:
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

www.toshiba.com.vn
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 30 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng qui định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 24 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.
- Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
 - + Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
 - + Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích gia dụng, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
 - + Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
 - + Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí.

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng cho mục đích gia dụng hoặc sản phẩm không được sử dụng đúng công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nứt bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật...
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.